

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HS-ST

Ngày 23 - 9 - 2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và bà Đoàn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/HSST-QĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1989; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 3, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiên T và bà Trần Thị L; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; con: Có 01 con sinh ngày 02/10/2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2022 đến ngày 14/6/2022 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Trần Duy P, sinh năm 1982; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 2, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (tức Trần Duy K) (đã chết) và bà Phạm Thị K; vợ: Quách Thị L, sinh năm 1985; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2022 đến ngày 14/6/2022 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3/ Phạm Phú T2, sinh năm 1991; tại: tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 2, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú C và bà Chu Thị C; vợ: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1997; con: Có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/7/2009, Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm xử phạt 06 (sáu) năm tù về hai tội “Cướp tài sản” và “Cướp

giật tài sản”; ngày 06/12/2007 Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/12/2007 Ủy ban nhân dân xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2022 đến ngày 14/6/2022 được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phạm Thị K, sinh năm 1954; trú tại: Thôn 2, xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Anh Lại Trọng T, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/6/2022, Phạm Phú T2 gặp Nguyễn Mạnh T1, T1 rủ T2 “anh em mình đến nhà anh P làm tý liêng nhĩ”. T2 hiểu ý T1 rủ cùng đến nhà Trần Duy P để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng” thì đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô chở T2 đến nhà P. Khi đến nơi, T2 và T1 đi vào ngồi uống nước. Quá trình nói chuyện, T1 nói với P “Anh em mình chơi một lúc liêng đi”, P hiểu ý T1 rủ đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức đánh liêng nên đồng ý rồi nói tiếp “Nhưng nhà anh không có bài”. T2 nói “để em đi mua”, rồi điều khiển xe mô tô của T1 đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Phạm Thanh H ở cùng thôn mua 01 bộ tứ lơ khơ. Khoảng 05 phút sau T2 quay lại, P rủ T2, T1 đi sang nhà bà Phạm Thị K (là mẹ đẻ của P) để đánh bạc. Tại đây, P trải 01 chiếc chiếu cói màu nâu đỏ cạnh giường ngủ của bà K để cả nhóm đánh bạc.

Quá trình đánh bạc các đối tượng thống nhất và quy định cách thức chơi cụ thể như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân bài, được ký hiệu bằng các số từ 2 đến 10 và các chữ cái J, Q, K, A kết hợp với bốn chất là Rô, Cơ, Bích, Tép. Khi bắt đầu mỗi ván bài thì mỗi người chơi góp gà là 20.000 đồng. Bài được chia đều cho mỗi người ba lá bài để tự tính điểm. Sau khi tự tính điểm thì bắt đầu tố (mức tố cao nhất không quá 200.000 đồng) người tố đầu tiên là người chia bài (những ván sau ai thắng thì được chia bài), những người tiếp theo có thể tố tiếp, theo (tức là tố bằng người tố trước) hoặc không theo được thì úp bài. Khi không còn ai tố thì bắt đầu đo bài như sau: To nhất là “sáp” (tức là có ba quân bài giống nhau) trong đó sáp ba quân A là to nhất; tiếp đến là “Liêng” (tức là có ba quân liên nhau) trong đó ba quân Q, K, A và chất Rô là to nhất; tiếp đến là “ảnh” hoặc bộ đội; cuối cùng là tính điểm bằng cách cộng điểm cả ba quân bài với nhau, trong đó những quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm, nếu tổng bằng hoặc lớn hơn 10 thì điểm là hàng đơn vị. Nếu bài của ai lớn nhất thì được ăn cả gà lẫn tiền tố (trong trường hợp không ai tố theo thì người tố duy nhất được ăn gà). Tỷ lệ thắng thua như sau: “gà” mỗi ván 20.000đ/ người, tố ít nhất là 20.000đ/ lần, tố nhiều nhất là 50.000 đ/ lần, “sáp” và “đồng hoa” được thu thêm của mỗi người là 50.000 đồng. Riêng T1 và T2 nếu được “sáp” hoặc “đồng hoa” thì phải bỏ ra 20.000đ gọi là tiền “hồ”, số tiền này P được hưởng.

Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng tài sản đã thu giữ gồm:

- Thu giữ dưới chiếu trước mặt Trần Duy P số tiền 4.000.000 đồng, số tiền 330.000 đồng để bên cạnh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52 màu xanh.

- Thu giữ dưới chiếu trước mặt Nguyễn Mạnh T1 số tiền 2.300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 màu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-134.14 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

- Thu giữ dưới chiếu trước mặt Phạm Phú T2 số tiền 2.750.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đen.

- Thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếc chiếu cói màu đỏ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 9.380.000 đồng.

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 107/CT-VKS-PL ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự (đối với tất cả các bị cáo); khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Phạm Phú T2); điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P). Đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo:

- Nguyễn Mạnh T1 từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Trần Duy P từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Phạm Phú T2 từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 mỗi bị cáo từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 9.380.000đ; trả lại Nguyễn Mạnh T1 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-134.14 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Mạnh T1.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 chiếc còi đã cũ có in hình hoa văn màu đỏ.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận và không có lời tự bào chữa, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 05/6/2022, tại thôn 2, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 9.380.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Đánh giá về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Mạnh T1 là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, Trần Duy P chuẩn bị địa điểm, Phạm Phú T2 đi mua bộ bài làm công cụ đánh bạc, các bị cáo đều trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò ngang nhau và đều đồng phạm trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo luôn thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn, hối cải, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Các bị cáo T1, P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Phạm Phú T2 có bố đẻ tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình. Do đó các bị cáo T1, P được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo T1, P là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo T2 đã từng bị Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản”, đã từng bị xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản” và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, đến nay đều đã được xóa án tích, nhưng bị cáo T2 không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Đánh giá về hình phạt:

* Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung mà còn trực tiếp làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như nếp sống văn minh đô thị nói riêng trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Hành vi của các bị cáo còn làm sai lệch về chuẩn mực đạo đức, lối sống và nhân cách con người, gây bất bình trong nhân dân cũng như làm ảnh hưởng đến chính cuộc sống của các bị cáo. Hành vi này nếu không được phát hiện và ngăn chặn kịp thời tất yếu sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và xã hội.

Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức pháp luật và thấy rõ được tác hại của tệ nạn cờ bạc đối với cuộc sống, nhưng chỉ vì ham mê đồ đen, muốn có tiền nhanh chóng từ việc sát phạt lẫn nhau nên đã tự đưa mình vào con đường phạm tội.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Cần nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

* Hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của các bị cáo là trục lợi bất chính về kinh tế, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với tội phạm này nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35, khoản 3 Điều 321 của Bộ

luật Hình sự, tuy nhiên số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 9.380.000đ là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-134.14 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Mạnh T1 thuộc quyền sở hữu quản lý của T1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T1.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài; 01 chiếc cói đã cũ có in hình hoa văn màu đỏ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A52; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31 là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Các tình tiết khác:

Đối với Phạm Thanh H là người đã bán cho Phạm Phú T2 01 bộ tú lơ khơ nhưng không biết T2 sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không đồng phạm với các bị cáo về tội “Đánh bạc”.

Đối với bà Phạm Thị K là mẹ đẻ của Trần Duy P, khi các bị cáo đến nhà bà K đánh bạc, bà K không có ở nhà, không biết hành vi đánh bạc của các bị cáo nên không đồng phạm với các bị cáo về tội “Đánh bạc”.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 47; Điều 65; Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với tất cả các bị cáo); điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với T1, P); khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với T2).

Căn cứ các Điều 106; 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 phạm tội “Đánh bạc”.

[2] Xử phạt:

- Nguyễn Mạnh T1 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2022).

- Trần Duy P 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2022).

- Phạm Phú T2 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P, Phạm Phú T2 cho Ủy ban nhân dân xã PV, thành phố PL, tỉnh Hà Nam nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

***Hình phạt bổ sung:**

Phạt các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 mỗi bị cáo 2.000.000đ (hai triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 9.380.000 đồng.

- Trả lại Nguyễn Mạnh T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển kiểm soát 90B3-134.14 cùng 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh T1.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tứ lơ khơ gồm 52 quân bài; 01 chiếc chiếu cói đã cũ có in hình hoa văn màu đỏ.

Vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 25 tháng 8 năm 2022 và ủy nhiệm chỉ số 42 ngày 29 tháng 8 năm 2022.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh T1, Trần Duy P và Phạm Phú T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THA HS có thẩm quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên